

CÔNG TY TNHH HAI THÀNH VIÊN TUẤN DŨNG
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH HAI THÀNH VIÊN TUẤN DŨNG
Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài:
Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0110706341

3. Ngày thành lập: 07/05/2024

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 14 ngõ 173 đường Ngọc Hồi, Phường Hoàng Liệt, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0963140598

Fax:

Email: tuandungcompany.work@gmail.com Website: .com

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
2.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
3.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
4.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác Chi tiết: - Xây dựng và phủ bóng các loại sàn: Sàn gạch, gỗ, đá, xi măng và các loại sàn khác; - Xây dựng các công trình điện, nước - Sửa chữa các công trình xây dựng	4390
5.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý mua, bán, ký gửi hàng hoá	4610
6.	Bán buôn gạo, lúa mỳ, hạt ngũ cốc khác, bột mỳ	4631
7.	Bán buôn thực phẩm	4632(Chính)
8.	Bán buôn đồ uống Chi tiết: - Bán buôn đồ uống có cồn; - Bán buôn đồ uống không cồn; - Bán buôn rượu (Nghị định 105/2017/NĐ-CP về kinh doanh rượu).	4633
9.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641
10.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết:- Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự - Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm	4649
11.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651

12.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
13.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng	4659
14.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại (Không bao gồm kinh doanh vàng, vàng miếng)	4662
15.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: - Mua bán nguyên vật liệu xây dựng; - Mua bán sản phẩm kim loại cho xây dựng: Sắt, thép, gang, nhôm, inox và các sản phẩm liên quan; - Mua bán đồ ngũ kim; kính, sơn, màu, thạch cao, vécni; - Mua bán tre, nứa, gỗ cây và gỗ chế biến - Mua bán xi măng, gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi, đất đồi, đất sét, đất thịt dùng làm vật liệu sản xuất gạch - Mua bán gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh.	4663
16.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Bán buôn phụ liệu may mặc và giày dép	4669
17.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: - Thiết kế công trình giao thông; - Thiết kế lắp đặt hệ thống thiết bị điện công trình dân dụng và công nghiệp; - Thiết kế xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp; - Thiết kế lắp đặt hệ thống thiết bị phòng cháy chữa cháy trong công trình; - Thiết kế kết cấu công trình dân dụng và công nghiệp; - Thiết kế quy hoạch xây dựng; - Thiết kế kiến trúc công trình; - Thiết kế nội ngoại thất công trình; - Thiết kế xây dựng công trình cấp thoát nước. - Khảo sát địa hình trong phạm vi dự án đầu tư xây dựng công trình; - Giám sát công tác khảo sát địa hình công trình; - Giám sát công trình xây dựng và hoàn thiện dân dụng, công nghiệp, giao thông, thủy lợi, điện nước; - Khảo sát địa chất công trình xây dựng; - Tư vấn thẩm tra, dự toán các công trình xây dựng mà công ty có ngành nghề thiết kế; - Quản lý dự án công trình xây dựng, giao thông. (Luật xây dựng năm 2014, sửa đổi bổ sung năm 2020)	7110
18.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: - Thiết kế thời trang liên quan đến dệt, trang phục, giày, đồ trang sức, đồ đạc và trang trí nội thất khác, hàng hóa thời trang khác cũng như đồ dùng cá nhân và gia đình khác; - Dịch vụ thiết kế đồ thị; - Hoạt động trang trí nội thất	7410
19.	Cho thuê xe có động cơ Chi tiết: - Cho thuê ô tô, máy xúc, máy ủi và xe có động cơ khác	7710
20.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp Chi tiết: - Bán lẻ trong siêu thị (Supermarket); - Bán lẻ trong cửa hàng tiện lợi (Minimarket);	4711
21.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4719

22.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
23.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
24.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723
25.	Chế biến, bảo quản thịt và các sản phẩm từ thịt	1010
26.	Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản	1020
27.	Chế biến và bảo quản rau quả	1030
28.	Chế biến sữa và các sản phẩm từ sữa	1050
29.	Sản xuất tinh bột và các sản phẩm từ tinh bột	1062
30.	Sản xuất các loại bánh từ bột	1071
31.	Sản xuất đường	1072
32.	Sản xuất ca cao, sôcôla và bánh kẹo	1073
33.	Sản xuất mì ống, mỳ sợi và sản phẩm tương tự	1074
34.	Sản xuất món ăn, thức ăn chế biến sẵn	1075
35.	Sản xuất chè	1076
36.	Sản xuất cà phê	1077
37.	Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Sản xuất Giò, chả, các sản phẩm từ thịt lợn, thịt bò, thịt gia cầm	1079
38.	Sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng	1104
39.	Sản xuất hàng dệt sẵn (trừ trang phục)	1392
40.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
41.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet (không bao gồm hoạt động bán đấu giá tài sản)	4791
42.	Bán lẻ hình thức khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Bán lẻ theo yêu cầu giao hàng tại nhà.	4799
43.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: - Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe ô tô theo tuyến cố định - Kinh doanh vận tải hành khách theo hợp đồng - Kinh doanh vận tải khách du lịch bằng xe ô tô (Nghị định 10/2020/NĐ-CP quy định về kinh doanh và điều kiện kinh doanh vận tải bằng xe ô tô)	4932
44.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: - Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe ô tô - Vận tải hàng hóa bằng xe có động cơ loại khác - Vận tải hàng hóa bằng xe thô sơ - Vận tải hàng hóa bằng phương tiện đường bộ khác (Nghị định 10/2020/NĐ-CP quy định về kinh doanh và điều kiện kinh doanh vận tải bằng xe ô tô)	4933

45.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động Chi tiết: Kinh doanh dịch vụ ăn uống (không bao gồm kinh doanh quán bar, phòng hát karaoke, vũ trường)	5610
46.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển Chi tiết: - Cho thuê máy móc, thiết bị nông nghiệp, công nghiệp, xây dựng;	7730
47.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
48.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
49.	Xây dựng nhà để ở	4101
50.	Xây dựng nhà không để ở	4102
51.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
52.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
53.	Xây dựng công trình điện	4221
54.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
55.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
56.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: - Xây dựng các công trình dân dụng, công nghiệp, giao thông, thủy lợi; - Xây dựng công trình đường dây điện và trạm biến áp đến 35KV.	4299
57.	Phá dỡ	4311
58.	Chuẩn bị mặt bằng (Loại trừ hoạt động: dò mìn và các loại tương tự (bao gồm cả việc cho nổ) tại mặt bằng xây dựng)	4312
59.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
60.	Bán lẻ vải, len, sợi, chỉ khâu và hàng dệt khác trong các cửa hàng chuyên doanh	4751
61.	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh	4753

62.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện trong các cửa hàng chuyên doanh - Bán lẻ giường, tủ, bàn, ghế và đồ dùng nội thất tương tự trong các cửa hàng chuyên doanh - Bán lẻ đồ dùng gia đình bằng gốm, sứ, thủy tinh trong các cửa hàng chuyên doanh - Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác còn lại chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh như: Bán lẻ đồ dùng gia đình khác bằng gỗ, song mây, tre, cói đan; Bán lẻ dao, kéo, dụng cụ cắt gọt, đồ dùng nhà bếp; Bán lẻ thiết bị hệ thống an ninh như thiết bị khoá, kết sắt...không đi kèm dịch vụ lắp đặt hoặc bảo dưỡng; Bán lẻ thiết bị và hàng gia dụng khác chưa được phân vào đâu.	4759
63.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771
64.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh; (trừ mỹ phẩm có hại cho sức khoẻ con người) (Nghị định 98/2021/NĐ-CP về quản lý trang thiết bị y tế)	4772
65.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ hoa, cây cảnh trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ hàng lưu niệm, hàng đan lát, hàng thủ công mỹ nghệ trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ tranh, ảnh và các tác phẩm nghệ thuật khác (trừ đồ cổ) trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ đồng hồ, kính mắt trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ máy ảnh, phim ảnh và vật liệu ảnh trong các cửa hàng chuyên doanh	4773

6. Vốn điều lệ: 9.000.000.000 VNĐ

7. Danh sách thành viên góp vốn:

